

Số: *90* /QLCL-CL1

*Hà Nội, ngày 17 tháng 01 năm 2013*

V/v: báo cáo kế hoạch triển khai các chương trình giám sát quốc gia về ATTP năm 2013

Kính gửi: - Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn các tỉnh, thành phố;  
- Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản các tỉnh, thành phố;  
- Cơ quan Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản Trung bộ, Nam bộ.

Nhằm chuẩn bị cuộc họp của Hội đồng đánh giá kết quả thực hiện năm 2012 và kế hoạch triển khai trong năm 2013 của các Chương trình giám sát an toàn thực phẩm thủy sản (Chương trình kiểm soát dư lượng các chất độc hại trong động vật và sản phẩm động vật thủy sản nuôi, Chương trình kiểm soát vệ sinh an toàn trong thu hoạch nhuyễn thể hai mảnh vỏ và Chương trình giám sát ATTP thủy sản sau thu hoạch), Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản yêu cầu các đơn vị thực hiện như sau:

### **I. Chương trình giám sát ATTP thủy sản sau thu hoạch:**

Ngày 13/11/2012, Bộ trưởng Bộ NN&PTNT đã ký ban hành Thông tư số 61/2012/TT-BNNPTNT quy định việc giám sát ATTP thủy sản sau thu hoạch (gọi tắt là Thông tư 61) thay thế Thông tư 56/2009/TT-BNNPTNT ngày 07/9/2009 và có hiệu lực kể từ ngày **27/12/2012**. Cục hướng dẫn các đơn vị thực hiện như sau:

Cơ quan giám sát địa phương xây dựng kế hoạch lấy mẫu giám sát với các nội dung sau:

1. Lập dữ liệu thông tin để làm cơ sở xây dựng kế hoạch giám sát theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Thông tư 61;

2. Xác định đối tượng giám sát, vùng/khu vực giám sát (sắp xếp theo thứ tự ưu tiên về nhu cầu cần thiết phải giám sát; thời gian thực hiện; chi tiêu, phạm vi giám sát; số lượng mẫu giám sát (cỡ mẫu) theo quy định tại khoản 3,4,5,6,7,8 Điều 8 Thông tư 61, lưu ý:

- Đối tượng giám sát là loài thủy sản, sản phẩm thủy sản cụ thể (ví dụ: cá biển; chả cá, chả mực; mực khô, cá khô,...), dự kiến năm 2013 giám sát 2-3 đối tượng/địa phương; đối tượng, vùng/khu vực giám sát được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên về nhu cầu cần thiết phải giám sát.

- Đề xuất số lượng mẫu (cỡ mẫu) mang tính đại diện cho quy mô sản xuất của đối tượng giám sát; trước mắt lấy 1 mẫu/ 300 tấn sản lượng sản xuất, tiêu thụ.

- Chi tiêu giám sát được căn cứ vào hướng dẫn tại khoản 6,7 Điều 8 và thực tế thông tin ATTP của địa phương.

Căn cứ các nội dung nêu trên, các Cơ quan giám sát địa phương xây dựng kế hoạch (bao gồm dự trù kinh phí) giám sát ATTP thủy sản sau thu hoạch năm 2013 theo mẫu tại Phụ lục gửi kèm.

Lưu ý: Kể từ năm 2013, các đơn vị xây dựng và báo cáo kế hoạch lấy mẫu giám sát ATTP thủy sản sau thu hoạch của năm tiếp theo trên địa bàn trước ngày 15/11 hàng năm theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư 61.

## **II. Chương trình kiểm soát dư lượng các chất độc hại trong động vật và sản phẩm động vật thủy sản nuôi và Chương trình kiểm soát vệ sinh an toàn trong thu hoạch nhuyễn thể hai mảnh vỏ:**

Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và Chi Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản các tỉnh/thành phố thực hiện:

- Chủ trì xây dựng và báo cáo kết quả thực hiện năm 2012 và kế hoạch triển khai Chương trình kiểm soát dư lượng các chất độc hại trong động vật và sản phẩm động vật thủy sản nuôi và Chương trình kiểm soát vệ sinh an toàn trong thu hoạch nhuyễn thể hai mảnh vỏ năm 2013 theo đúng quy định tại Điều 5, Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 130/2008/QĐ-BNN và Điều 6, Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 131/2008/QĐ-BNN.

- Lưu ý: Không chỉ định lấy mẫu phân tích đối với: thủy sản tại đại lý cung cấp nguyên liệu thủy sản nuôi, giống thủy sản, nước ương giống, thuốc thú y, thức ăn thủy sản trong kế hoạch lấy mẫu và dự trù kinh phí trong Chương trình dư lượng năm 2013.

Căn cứ các nội dung nêu trên, các Cơ quan giám sát địa phương gửi báo cáo kết quả thực hiện năm 2012 và kế hoạch triển khai về Cục/Cơ quan Trung bộ/Cơ quan Nam bộ theo khu vực quản lý **trước ngày 25/01/2013** và theo các địa chỉ email: Cục ([chatluong.nafi@mard.gov.vn](mailto:chatluong.nafi@mard.gov.vn)); Cơ quan Trung bộ ([cqtb.nafi@mard.gov.vn](mailto:cqtb.nafi@mard.gov.vn)); Cơ quan Nam bộ ([cqnb.nafi@mard.gov.vn](mailto:cqnb.nafi@mard.gov.vn)).

Đề nghị các đơn vị lưu ý thực hiện.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- Phòng Tài chính (để p/h);
- Website;
- Lưu: VT, CLI.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Trần Bích Nga**

09526468



## PHỤ LỤC: KẾ HOẠCH LẤY MẪU THỦY SẢN SAU THU HOẠCH

### I/ Kế hoạch giám sát thủy sản sau thu hoạch

Đối tượng giám sát (sắp xếp theo thứ tự ưu tiên)	Tổng sản lượng SXKD thủy sản của địa phương	Sản lượng của đối tượng TS được giám sát	Vùng giám sát (sắp xếp theo thứ tự ưu tiên)	Thời gian dự kiến giám sát	Phạm vi giám sát	Số mẫu giám sát	Chỉ tiêu giám sát
Đối tượng 1 (loài thủy sản cụ thể) (*)			Huyện A				
			Huyện B...				
Đối tượng 2 (dạng sản phẩm thủy sản cụ thể) (**)			Huyện B				
			Huyện C....				
....							
<b>TỔNG CỘNG</b>							

Lưu ý:

- Tổng hợp số liệu căn cứ số liệu báo cáo nuôi trồng thủy sản hoặc báo cáo khai thác thủy sản tại địa phương
- (\*): Đối tượng giám sát là Loài thủy sản đối với loại hình cơ sở tàu cá; cảng cá; cơ sở chi thu mua, bảo quản thủy sản; phân biệt đối tượng thủy sản nuôi và thủy sản khai thác tự nhiên.
- (\*\*): Đối tượng giám sát là Sản phẩm thủy sản đối với loại hình cơ sở sơ chế, chế biến tiêu thụ nội địa.

### II/ Dự trù kinh phí

Khu vực giám sát	Chi phí đi lại		Công tác phí		Kinh phí mua mẫu		Kinh phí mua dụng cụ lấy mẫu, bảo quản mẫu		Kinh phí gửi mẫu đến PKN TTV		TỔNG CỘNG
	Diễn giải KP đi lại	Tổng KP đi lại	Diễn giải	Tổng KP công tác phí	Diễn giải	Tổng KP mua mẫu	Số mẫu giám sát	Tổng KP mua dụng cụ	Diễn giải	Tổng KP gửi mẫu	
Huyện A											
Huyện B											
...											
<b>TỔNG CỘNG</b>											

09526468